

**BỘ CÔNG THƯƠNG**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ**  
\*\*\*\*\*

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**THỰC TẬP TỐT NGHIỆP**

**Số tín chỉ: 07**

**Trình độ đào tạo: Đại học**

**Ngành đào tạo: Kế toán**

**Năm 2020**

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành đào tạo: Kế toán

1. Tên học phần: Thực tập tốt nghiệp

2. Mã học phần: KETOAN 403

3. Số tín chỉ: 7 (0,7)

4. Trình độ cho sinh viên: Năm thứ tư.

5. Phân bổ thời gian

- Thực tập tại doanh nghiệp: 315 giờ

- Tự học: 210 giờ

6. Điều kiện tiên quyết

Sinh viên học xong toàn bộ các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành Kế toán.

7. Giảng viên

STT	Học hàm, học vị, họ tên	Số điện thoại	Email
1	ThS. Đinh Thị Kim Thiết	0389.037.289	duongkhanh2010@gmail.com
2	ThS. Nguyễn Thị Quỳnh	0977.567.238	quynhnguyen.neu@gmail.com
3	ThS. Vũ Thị Lý	0976.365.265	lyvu1985@gmail.com
4	ThS. Vũ Thị Thanh Thủy	0986.591.468	vuthuykinhte@gmail.com

8. Mô tả nội dung của học phần

Học phần Thực tập tốt nghiệp giúp cho sinh viên củng cố những kiến thức lý thuyết, kỹ năng đã được học tập ở nhà trường; Vận dụng kiến thức đã học vào công tác kế toán thực tế tại cơ sở sản xuất, doanh nghiệp; Tạo điều kiện cho sinh viên ngành Kế toán có cơ hội tiếp cận với môi trường làm việc, phương thức tổ chức sản xuất, quản lý điều hành, tổ chức bộ máy kế toán tại đơn vị thực tập; Rèn luyện khả năng giao tiếp, làm việc độc lập, làm việc nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.

9. Mục tiêu và chuẩn đầu ra học phần

9.1. Mục tiêu

Mục tiêu học phần thỏa mãn mục tiêu của chương trình đào tạo:

Mục tiêu	Mô tả	Mức độ theo thang đo Bloom	Phân bổ mục tiêu học phần trong CTĐT
MT1	<b>Kiến thức</b>		
MT1.1	Tiếp cận và học tập được các công việc cụ thể của người kế toán trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.	3	[1.2.1.2a]
MT1.2	Có kiến thức về quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh.	3	[1.2.1.2c]

<b>MT2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
MT2.1	Có khả năng ứng dụng được các phần mềm tin học chuyên ngành và sử dụng ngoại ngữ trong công việc chuyên môn.	4	[1.2.2.1]
MT2.2	Có khả năng tổ chức, kiểm tra, giám sát, tư vấn công tác kế toán tài chính, thuế trong doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế.	5	[1.2.2.2]
MT2.3	Có khả năng phân tích, tổng hợp để giải quyết các vấn đề liên quan đến ngành Kế toán.	5	[1.2.2.3]
<b>MT3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
MT3.1	Có năng lực làm việc độc lập, làm việc theo nhóm và chịu trách nhiệm trong công việc.	3	[1.2.3.1]
MT3.2	Có năng lực định hướng, lập kế hoạch, điều phối, quản lý, hướng dẫn, giám sát, đánh giá và đưa ra kết luận các công việc thuộc chuyên môn nghề nghiệp.	4	[1.2.3.2]

## 9.2. Chuẩn đầu ra

Sự phù hợp của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
<b>CĐR1</b>	<b>Kiến thức</b>		
CĐR1.1	Phân tích được quy trình sản xuất, quy trình tổ chức công tác kế toán của doanh nghiệp.	4	[2.1.4]
CĐR1.2	Vận dụng được kiến thức đã học để lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các hoạt động trong lĩnh vực kế toán tài chính.	4	[2.1.5]
CĐR1.3	Hiểu về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất tại các doanh nghiệp.	4	[2.1.6]
<b>CĐR2</b>	<b>Kỹ năng</b>		
CĐR2.1	Xác định và đánh giá được chính sách kế toán, các nội dung trong tổ chức chứng từ, sổ sách kế toán và báo cáo kế toán của đơn vị thực tập.	3	[2.2.1]
CĐR2.2	Xác định và đánh giá được nội dung công tác tổ chức lập, kê khai và quyết toán thuế phát sinh tại doanh nghiệp.	3	[2.2.2]
CĐR2.3	Lập và phân tích được các báo cáo tài chính trên cơ sở số liệu kế toán được cung cấp tại doanh nghiệp.	4	[2.2.3]
CĐR2.4	Phân tích, đánh giá được số liệu thu thập và tham mưu về lĩnh vực kinh tế như: Kế toán, thuế, tài chính cho lãnh đạo tại doanh nghiệp.	4	[2.2.4]
CĐR2.5	Ứng dụng được các công cụ phục vụ thực hành nghề	4	[2.2.5]

<b>CĐR học phần</b>	<b>Mô tả</b>	<b>Thang đo Bloom</b>	<b>Phân bổ CĐR học phần trong CTĐT</b>
	nghiệp, thiết lập và tổ chức dữ liệu phục vụ công tác kế toán trong thực tế.		
CĐR2.6	Đánh giá được chất lượng công việc sau khi thực tập và kết quả thực hiện của các thành viên cùng nhóm.	5	[2.2.7]
<b>CĐR3</b>	<b>Mức tự chủ và trách nhiệm</b>		
CĐR3.1	Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi.	4	[2.3.1]
CĐR3.2	Có năng lực hướng dẫn, giám sát người khác cùng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn.	4	[2.3.2]
CĐR3.3	Tự định hướng, đưa ra kết luận và bảo vệ quan điểm cá nhân trong lĩnh vực kế toán.	5	[2.3.3]
CĐR3.4	Có năng lực lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động sản xuất liên quan đến kế toán.	5	[2.3.4]

**10. Ma trận liên kết nội dung với chuẩn đầu ra học phần**

Chương	Nội dung học phần	Chuẩn đầu ra của học phần												
		CDR1			CDR2						CDR3			
		CDR 1.1	CDR 1.2	CDR 1.3	CDR 2.1	CDR 2.2	CDR 2.3	CDR 2.4	CDR 2.5	CDR 2.6	CDR 3.1	CDR 3.2	CDR 3.3	CDR 3.4
1	<b>Chương 1. Đề cương thực tập</b> 1.1. Lựa chọn đề tài thực tập tốt nghiệp 1.2. Lập đề cương chi tiết 1.3. Chính sửa đề cương chi tiết 1.4. Viết báo cáo thu hoạch	x	x	x	x						x			
2	<b>Chương 2. Tham gia thực tập</b> 2.1. Tham gia làm việc thực tế tại đơn vị thực tập 2.2. Nghiên cứu thực tiễn tại doanh nghiệp 2.3. Phỏng vấn, thu thập thông tin, dữ liệu 2.4. Viết báo cáo thu hoạch	x	x	x	x	x	x		x		x	x	x	
3	<b>Chương 3. Báo cáo thực tập tốt nghiệp</b> 3.1. Đánh giá thực trạng vấn đề nghiên cứu 3.2. Đề xuất giải pháp 3.3. Hoàn thiện báo cáo thực tập tốt nghiệp	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x	x

## 11. Đánh giá học phần

### 11.1. Kiểm tra và đánh giá trình độ

Chuẩn đầu ra	Mức độ thành thạo được đánh giá bởi
CDR1	Trả lời các câu hỏi kiểm tra trong quá trình thực tập, báo cáo; tích cực trao đổi học hỏi, luyện tập ghi chép sổ thực tập thường xuyên, đầy đủ.
CDR2	Kỹ năng thực hiện nhiệm vụ được giao trong quá trình học tập. Hoàn thiện sổ thực tập, báo cáo thực tập đúng theo quy định.
CDR3	Công tác vệ sinh công nghiệp trước, trong và sau khi thực hiện nhiệm vụ được giao. Đóng góp và sự ảnh hưởng của sinh viên vào kết quả làm việc của nhóm.

**11.2. Cách tính điểm học phần:** Tính theo thang điểm 10 sau đó chuyển thành thang điểm chữ và thang điểm 4

STT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm kiểm tra thường xuyên, điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thực tập, điểm đánh giá phần thực tập,...	01 điểm	20%	Điểm trung bình của các lần đánh giá
2	Điểm báo cáo định kỳ và báo cáo thực tập tốt nghiệp.	01 điểm	80%	Điểm trung bình của các lần đánh giá

### 11.3. Phương pháp đánh giá

- Điểm kiểm tra thường xuyên:

+ Hình thức kiểm tra: Căn cứ thông qua ý thức học tập, tinh thần tác phong trong quá trình thực tập, thái độ thực tập, hoạt động nhóm, tinh thần thực hiện nhiệm vụ tự học, chất lượng của báo cáo định kỳ trong thời gian thực tập.

+ Điểm đánh giá: Cộng các điểm vào lấy 1 điểm trung bình.

- Điểm báo cáo thực tập tốt nghiệp:

+ Hình thức kiểm tra: Thông qua trình bày nội dung báo cáo thực tập tốt nghiệp đánh giá theo phương pháp tự luận và phương pháp phát vấn.

+ Điểm đánh giá: 01 điểm trình bày nội dung báo cáo thu hoạch, 01 điểm báo cáo kết quả thực tập.

## 12. Yêu cầu học phần

- Yêu cầu về nghiên cứu tài liệu: Giảng viên cung cấp tài liệu tham khảo, phần mềm tin học văn phòng, hướng dẫn sinh viên vận dụng kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành để thực hiện công việc, hình thành kỹ năng và tổ chức quản lý doanh nghiệp.

- Yêu cầu về ý thức, thái độ học tập: Sinh viên chấp hành tốt các nội quy, quy định của nhà trường, đơn vị thực tập; tham gia tối thiểu 100% số giờ thực tập tại cơ sở thực tập có sự hướng dẫn của chuyên viên; lắng nghe, ghi chép và khuyến khích đưa ra các câu hỏi thảo luận dưới sự hướng dẫn của chuyên viên; viết, nộp báo cáo thực tập tốt nghiệp có xác nhận của đơn vị thực tập theo quy định.

- Yêu cầu về bảo hộ lao động, an toàn lao động: Thực hiện theo nội quy và quy định của nhà trường và đơn vị thực tập.

- Yêu cầu về kiểm tra, đánh giá: Theo quy định của nhà trường.

## 13. Tài liệu phục vụ học phần

[1] Bộ tài chính, *Thông tư 200/2014/TT-BTC*, ngày 22/12/2014.

[2] Bộ tài chính, *Thông tư 133/2016/TT-BTC*, ngày 26 tháng 8 năm 2016.

[3] Đại học Sao Đỏ (2019), *Kế toán doanh nghiệp A1*.

[4] Đại học Sao Đỏ (2019), *Kế toán doanh nghiệp A2*.

[5] Đại học Sao Đỏ (2019), *Kế toán doanh nghiệp A3*.

[6] Đại học Sao Đỏ (2019), *Kế toán doanh nghiệp A4*.

## 14. Nội dung chi tiết học phần và phương pháp dạy - học

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
1.	<b>Chương 1. Đề cương thực tập</b> <b>Mục tiêu chương:</b> - Tiếp cận và làm quen được với môi trường làm việc chuyên nghiệp cũng như về cách tổ chức hoạt động và quản lý tại một công ty/doanh nghiệp. - Xây dựng được kế hoạch thực tập phù hợp nơi đến thực tập, lập được đề cương chi tiết thực tập tốt nghiệp. <b>Nội dung cụ thể:</b> 1.1. Lựa chọn đề tài thực tập tốt nghiệp 1.2. Lập đề cương chi tiết 1.3. Chính sửa đề cương chi tiết 1.4. Viết báo cáo thu hoạch	30 (OLT, 30TH)	<b>Thuyết trình; Đàm thoại; Phát vấn; Trực quan; Động não, Dạy học dựa trên vấn đề.</b> <b>- Giảng viên:</b> + Giải thích các nội quy, quy định. + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên lựa chọn đề tài thực tập tốt nghiệp. + Hướng dẫn sửa đề cương chi tiết, viết báo cáo. <b>- Sinh viên:</b> + Lắng nghe, ghi chép. + Nghiên cứu các đề tài thực tập tốt nghiệp. + Lựa chọn đề tài thực tập tốt	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR3.1

TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
			nghiệp, đăng ký với giảng viên hướng dẫn. + Chỉnh sửa đề cương chi tiết. + Nghiên cứu tài liệu [1, 2, 3, 4, 5, 6]	
2.	<p><b>Chương 2. Tham gia thực tập</b>  <b>Mục tiêu chương:</b>            - Hiểu và đánh giá được công việc thực tế khi tham gia thực tập.            - Thu thập, phân tích được các thông tin về vấn đề nghiên cứu tại đơn vị thực tập.</p> <p><b>Nội dung cụ thể;</b>            2.1. Tham gia làm việc thực tế tại đơn vị thực tập.            2.2. Nghiên cứu thực tiễn tại doanh nghiệp            2.3. Phỏng vấn, thu thập thông tin, dữ liệu            2.4. Viết báo cáo thu hoạch</p>	30 (OLT, 30TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại; Trực quan; Động não, Dạy học dựa trên vấn đề.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b>            + Giảng giải, hướng dẫn thực tập tại cơ sở.            + Thuyết trình, đàm thoại, gợi mở các vấn đề cần nghiên cứu.            + Nêu vấn đề cần giải quyết.            + Hướng dẫn, chỉnh sửa báo cáo.</p> <p><b>- Sinh viên:</b>            + Tìm hiểu tài liệu và hồ sơ liên quan tới nội dung đề tài đã đăng ký.            + Tham gia vào vị trí làm việc phù hợp theo sự phân công của cán bộ hướng dẫn tại cơ sở thực tập.            + Thực hiện công việc tại cơ sở theo chỉ định của cán bộ quản lý tại cơ sở thực tập.            + Viết báo cáo thực tập tốt nghiệp (Thu thập số liệu, nghiên cứu thực tiễn) và nộp cho giảng viên hướng dẫn.            + Nghiên cứu tài liệu [1, 2, 3, 4, 5, 6]</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.5, CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3.
3.	<p><b>Chương 3. Báo cáo thực tập tốt nghiệp</b>  <b>Mục tiêu chương:</b>            - Vận dụng được các kiến thức ngành, chuyên ngành đánh giá được thực trạng vấn đề nghiên cứu tại đơn vị thực tập.            - Phân tích và đề xuất được các giải pháp cho vấn đề nghiên cứu.</p> <p><b>Nội dung cụ thể;</b></p>	30 (OLT, 30TH)	<p><b>Thuyết trình; Đàm thoại; Phát vấn; Trực quan; Động não, Dạy học dựa trên vấn đề.</b></p> <p><b>- Giảng viên:</b>            + Nêu vấn đề, hướng dẫn sinh viên giải quyết vấn đề.            + Thuyết trình, đàm thoại, phát vấn tổng kết rút kinh nghiệm quá trình thực tập và khắc phục một</p>	CDR1.1, CDR1.2, CDR1.3, CDR2.1, CDR2.2, CDR2.3, CDR2.4, CDR2.5, CDR2.6,



TT	Nội dung giảng dạy	Số tiết	Phương pháp dạy-học	CDR học phần
	3.1. Đánh giá thực trạng vấn đề nghiên cứu 3.2. Đề xuất giải pháp 3.3. Hoàn thiện báo cáo thực tập tốt nghiệp		số lỗi trong quá trình thực tập. + Hướng dẫn sinh viên hoàn thiện báo cáo thực tập tốt nghiệp. <b>- Sinh viên:</b> + Nhận bản sửa và hoàn thiện theo yêu cầu của giảng viên. + Lắng nghe, ghi chép và giải quyết các vấn đề. + Nghiên cứu tài liệu [1, 2,3,4,5,6] + Trao đổi với giáo viên hướng dẫn + Thực hiện công việc tại cơ sở theo chỉ định của cán bộ quản lý tại cơ sở thực tập. + Hoàn thiện báo cáo thực tập tốt nghiệp. + Nộp và bảo vệ báo cáo thực tập tốt nghiệp. + Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm và tự đánh giá.	CDR3.1, CDR3.2, CDR3.3, CDR3.4.

Hải Dương, ngày 24 tháng 9 năm 2020

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG KHOA

TRƯỞNG BỘ MÔN



TS. Nguyễn Thị Kim Nguyễn

Nguyễn Minh Tuấn

Đinh Thị Kim Thiết